

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**

Bản án số: 82/2026/HS-ST
Ngày: 03-7-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Mẫn

Bà Trần Mỹ Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2026/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Hữu G - sinh ngày 06/3/2000; nơi sinh: TP Cần Thơ.

Số CCCD: 093200003126, cấp ngày 16/04/2025. Nơi cấp: Cục C1 về TTXH.

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Lý T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966. Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2026 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hữu P – Luật sư Công ty TNHH MTV P1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh V. (có mặt)

- Bị hại:

1. Bà Tạ Thị T1, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

2. Bà Võ Thị Ny N1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số B, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Võ Chí C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp F, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt).

2. Ông Lê Huỳnh L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số A đường N, phường L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/6/2025 bị cáo Lý Hữu G đi từ nhà tại thành phố Cần Thơ đến xã P, tỉnh Vĩnh Long để thuê nhà trọ tìm việc làm. Trong thời gian chưa tìm được việc làm, do không có tiền tiêu xài nên G đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm và đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

1. Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 14/7/2025 bà Tạ Thị T1 dựng chiếc xe mô tô hiệu SIRIUS biển số 86B7-111.29 trên vỉa hè đường nội bộ khu công nghiệp H, thuộc ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long, chìa khóa gắn sẵn trên ổ khóa xe. Sau đó, bà T1 đi qua vỉa hè đối diện ngôi bán hàng là rau, củ, quả. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày 14/7/2025, Lý Hữu G đi bộ trên vỉa hè đường nội bộ khu Công nghiệp H thì nhìn thấy xe mô tô của bà T1 không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe. G đứng quan sát một lúc thì xác định không có chủ xe nên lén lút đến lấy chiếc xe mô tô biển số 86B7-111.29 đem về phòng trọ tại ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long cất giấu.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày bà T1 phát hiện xe của mình bị mất trộm nên đến Công an xã P trình báo sự việc. Ngày 15/7/2025 G đem xe đến tiệm sửa xe tại xã S, tỉnh Vĩnh Long bán cho Võ Chí C, sinh năm 1979 ngụ ấp F, xã T, tỉnh Đồng Tháp với số tiền là 1.500.000 đồng, G sử dụng tiền xài cá nhân. Khi bán xe G nói với C xe này là tài sản của G.

2. Vụ thứ hai:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16/7/2025 bà Võ Thị Ny N1 khiển xe mô tô hiệu WAVE biển số 64B1- 754.08 đậu trong nhà lồng chợ P2 thuộc ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long chìa khóa gắn trên xe, sau đó bà N1 đến quầy bán quần áo để bán hàng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/7/2025, Lý Hữu G đi bộ vào khu nhà lồng chợ P2 mua đồ dùng cá nhân thì nhìn thấy xe của bà N1 có gắn sẵn chìa khóa, không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Sau một lúc quan sát, G lén lút lấy trộm xe của bà N1 điều khiển ra hướng quốc lộ A chạy về hướng Cần Thơ. Sau đó, G tìm người để bán nhưng không ai mua. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bà N1 phát hiện xe bị mất trộm nên đến Công an xã P trình báo. Còn G thì đem chiếc xe 64B1-754.08 về cất giấu tại phòng trọ, đến khoảng 19 giờ ngày 16/7/2025 G điều khiển đem xe 64B1-754.08 đến tiệm sửa xe tại xã S, tỉnh Vĩnh

Long gạ bán cho Võ Chí C nhưng anh C không mua. G đem xe về cất giấu xe tại nhà trọ của mình. Đến ngày 18/7/2025 G chụp hình đăng rao bán xe trên trang mạng xã hội. Ngày 18/7/2025 Lê Huỳnh L biết được nên liên hệ G mua xe giá 1.000.000 đồng, G sử dụng tiêu xài cá nhân. Khi bán xe G nói xe là tài sản của G.

Kết luận định giá trị tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2025 của Hội đồng định giá - UBND tỉnh V: Xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 86B7 - 111.29 tại thời điểm định giá có giá trị là 4.000.000 đồng.

Kết luận định giá trị tài sản số: 124/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2025 của Hội đồng định giá - UBND tỉnh V: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, biển kiểm soát 64B1-754.08 tại thời điểm định giá có giá trị là 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án Lý Hữu G có biểu hiện nghi bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định tình trạng tâm thần đối với G.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 148/2026/KLGD ngày 28/4/2026 của Trung tâm P3 đã kết luận tình trạng tâm thần đối với Lý Hữu G:

a) Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Trước, trong, sau khi phạm tội (ngày 14/7/2025, ngày 16/7/2025) và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não (F07.2 - ICD10), mức độ suy não chấn thương.

b) Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm phạm tội (ngày 14/7/2025, ngày 16/7/2025) và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do bệnh ở mức độ suy não chấn thương.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-KV1 ngày 19/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Lý Hữu G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Hữu G từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tạ Thị T1 và Võ Thị Ny N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Lý Hữu G đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lý Hữu G khai nhận:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên ngày 14/7/2025 và ngày 16/7/2025 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là xe mô tô của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày 14/7/2025 bị cáo đi bộ trên vỉa hè đường nội bộ khu Công nghiệp H thuộc ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long nhìn thấy xe mô tô biển số 86B7 - 111.29 dựng trên vỉa hè có gắn chìa khóa không người trông coi nên đã lén lút lấy trộm. Kết quả định giá xe mô tô biển số 86B7-111.29 có giá trị 4.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/7/2025 bị cáo đi bộ vào khu nhà lồng chợ P2 thuộc ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long để mua đồ dùng cá nhân thì nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Honda loại xe wave biển số 64B1 - 754.08 xe có gắn chìa khóa nhìn thấy không người trông coi nên đã lén lút lấy trộm. Kết quả định giá xe mô tô biển số 64B1-754.08 có giá trị 5.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Vĩnh Long truy tố là chính xác.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn, quản lý tài sản. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nhưng không chí thú lao động, tìm việc làm lương thiện mà cố tình chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân, xem thường pháp luật do đó cần phải xử lý nghiêm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới

đảm bảo được tính rắn đẽ, giúp bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành người tốt, cũng góp phần rắn đẽ và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo 02 lần liên tục trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tạ Thị T1 và Võ Thị Ny N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Hữu G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Hữu G 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 07/3/2026.

2. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc bị cáo Lý Hữu G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- CQ CSĐT CATVL;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- VKSND KV 1-VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Phòng THADS KV 1-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- Công an xã Thạnh Xuân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Châu